TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **281**/2025/HS-PT
Ngày: 02/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán: ông **Nguyễn Tấn Long**

ông **Phạm Tồn**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Duy Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Văn C và các bị cáo khác, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm về tội "Tổ chức đánh bạc".

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Văn C, sinh năm 1973, tại tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: lô 8 ô LKV, Khu D, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty cổ phần Đ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N, sinh năm 1942 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1949; vợ là Lê Thị L, sinh năm 1974 và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K; có mặt.

2. Nguyễn Lê Bảo N1, sinh năm 1996, tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKHKTT: thôn C, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: nhà số A đường S, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Liêu Trúc L1, sinh năm 2000, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi ĐKHKTT: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: căn B Mường Thanh K, số D T, phường X (nay là phường V), thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liêu B1, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1994, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKHKTT: thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: nhà số A đường B tháng D, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C1, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Ái T2, sinh năm 1971; chồng là Lê Hoàng T3, sinh năm 1993 và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Hồ Thị Hà T4, sinh năm 1995, tại tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: nhà số C đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Kim T5, sinh năm 1968 và bà Trần Thị N2, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Lê Thị Bích V, sinh năm 1995, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKHKTT: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: ô H lô A Đ, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng D1, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Đào Thị L2; sinh năm 1995, tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKHKTT: phố C, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Căn hộ A Tòa nhà O M, số C P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: nhân viên Gameclub Lucky; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy T6, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1963; chồng là Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1989 và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Bảo N1: ông Nguyễn Mạnh H2, Luật sư thuộc Công ty L4, Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: tầng G tòa nhà H, số A, ngõ B đường K, thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra còn có 12 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/4/2023, tại Gameclub Lucky thuộc tầng hầm B1-B2 Khách sạn S4, số B đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Công an tỉnh K phát hiện bắt quả tang quản lý cùng 28 nhân viên đang tổ chức đánh bạc và đánh bạc với 13 khách người nước ngoài. Cụ thể như sau:

1. Tại bàn Baccarat số 02, có nhân viên chia bài (D) là Đào Thị L2 đang phục vụ cho người chơi Hong B1 (Quốc tịch: Hàn Quốc) đánh bạc bằng hình thức chơi bài Baccarat được thua bằng tiền. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ như sau:

- Trên mặt bàn có: 01 chíp 1.000 USD do Hong B1 đặt cược ở ván bài đang chia.

- Hong Baekchul có: 08 chíp mệnh giá 1.000 USD; 01 chíp mệnh giá 05 USD; 01 chíp mệnh giá 01 USD.

- Trước mặt Đào Thị L2 có 02 khay chíp trên và dưới, cụ thể:

+ Trong khay chíp trên có: 06 chíp mệnh giá 10.000 USD; 10 chíp mệnh giá 5.000 USD; 18 chíp mệnh giá 1.000 USD; 16 chíp mệnh giá 500 USD; 48 chíp mệnh giá 100 USD; 36 chíp mệnh giá 50 USD; 25 chíp mệnh giá 10 USD; 17 chíp mệnh giá 05 USD; 18 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 143.953 USD);

+ Trong khay chíp dưới có: 05 chíp mệnh giá 10.000 USD; 10 chip mệnh giá 5.000 USD; 40 chíp mệnh giá 1.000 USD; 40 chíp mệnh giá 500 USD; 20 chíp mệnh giá 100 USD; 60 chíp mệnh giá 50 USD; 40 chíp mệnh giá 10 USD; 40 chíp mệnh giá 5 USD; 40 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 165.640 USD).

- Trong hộp tiền tip có: 04 chíp mệnh giá 10 USD; 02 chíp mệnh giá 05 USD và 02 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 52 USD).

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số chíp (tương đương với số tiền USD) đánh bạc thu giữ của Hong B1 là 9.006 USD. Số tiền dùng để đánh bạc của Hong B1 là 9.006 USD x 23.500 đồng = 211.641.000 đồng.

2. Tại bàn Baccarat số 06, có nhân viên giám sát là Ngô H3 và chia bài (Dealer) tên Nguyễn Lê Ngọc T3 đang phục vụ cho các người chơi Kim D1 (Quốc tịch: Hàn Quốc), Lee Sing K (Quốc tịch: Malaysia), Gan L (Quốc tịch: Malaysia), Ei M (Quốc tịch: Malaysia), David Yeoh B (Quốc tịch: Malaysia) đánh bạc bằng hình thức chơi bài Baccarat được thua bằng tiền.

Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ như sau:

- Trên mặt bàn có: 01 chíp 500 USD do G2 đặt cược ở ván bài đang chia.

- Trong người Kim Dongjin: có 01 chíp mệnh giá 500 USD; 05 chíp mệnh giá 100 USD; 01 chíp mệnh giá 01 USD.

- Trong người Lee Sing K: có 01 chíp mệnh giá 1.000 USD; 01 chíp mệnh giá 500 USD; 01 chíp mệnh giá 50 USD; 21 chíp mệnh giá 10 USD; 01 chíp mệnh giá 05 USD; 03 chíp mệnh giá 01 USD.

- Trong người Gan Lian Tat: có 03 chíp mệnh giá 1.000 USD; 01 chíp mệnh giá 500 USD; 02 chíp mệnh giá 05 USD; 07 chíp mệnh giá 01 USD.

- Trong người E có: 02 chíp mệnh giá 500 USD; 09 chíp mệnh giá 100 USD; 09 chíp mệnh giá 10 USD.

- Trong người David Yeoh B7 có: 03 chíp mệnh giá 500 USD; 06 chíp mệnh giá 100 USD; 06 chíp mệnh giá 10 USD; 01 chíp mệnh giá 05 USD.

- Trước mặt Nguyễn Lê Ngọc T3 có: 02 khay chíp trên và dưới, cụ thể:

+ Trong khay chíp trên có: 48 chíp mệnh giá 1.000 USD; 37 chíp mệnh giá 500 USD, 46 chíp mệnh giá 100 USD, 66 chíp mệnh giá 50 USD; 87 chíp mệnh giá 10 USD; 36 chíp mệnh giá 5 USD; 32 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 75.482 USD);

+ Trong khay chíp dưới có: 10 chíp mệnh giá 10.000 USD; 20 chíp mệnh giá 5.000 USD; 20 chíp mệnh giá 1.000 USD; 20 chíp mệnh giá 500 USD; 40 chíp mệnh giá 100 USD; 40 chíp mệnh giá 50 USD; 20 chíp mệnh giá 5 USD; 20 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 236.120 USD).

- Trong hộp tiền tip có: 02 chíp mệnh giá 10 USD, 08 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 28 USD).

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số chíp (tương đương với số tiền USD) đánh bạc thu giữ của Kim D1 là 1.001 USD, Lee Sing K là 1.768 USD, Gan L là 4.017 USD, Ei Min B2 là 1.990 USD, David Yeoh B là 2.165 USD.

Số tiền dùng để đánh bạc của Kim D1 là 1.001 USD x 23.500 đồng = 23.523.500 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Lee Sing K là 1.768 USD x 23.500 đồng = 41.548.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của G2 là 4.017 USD x 23.500 đồng = 94.399.500 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Ei Min B2 là 1.990 USD x 23.500 đồng = 46.765.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của David Yeoh Boon Keat là 2.165 USD x 23.500 đồng = 50.877.500 đồng.

3. Tại bàn Roulette, có nhân viên (D) tên Lê Thị Bích V đang phục vụ các người chơi Rim K (Quốc tịch: Hàn Quốc), Soh T (Quốc tịch Malaysia), Chong Man K1 (Quốc tịch: Malaysia), Koh Kim H4 (Quốc tịch: Malaysia) đánh bạc bằng hình thức chơi Roulette được thua bằng tiền. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ như sau:

- Tại thời điểm kiểm tra bàn quay R đã ngừng quay và viên bi màu trắng nằm ở ô số 21.

- Tại ô số 21 trên mặt bàn Roulette có: 01 chíp xanh của Soh Tan S đặt cược, 09 chíp mệnh giá 05 USD của R1 đặt cược, 04 chíp hồng của Chong Man K1 và 01 chíp mệnh giá 10 USD của Koh Kim H4 đặt cược.

- Soh Tan S có 68 chíp màu xanh không ghi số (tương đương 68 USD);

- Rim Kang Ha có 15 chíp màu cam không ghi số (tương đương 15 USD);

- Koh Kim H4 có 20 chíp màu xanh không ghi số (tương đương 20 USD);

- Chong Man K không có chíp;

- Tại khu vực nhân viên của bàn Roulette có: 1.320 chíp nhiều màu không ghi số (tương đương 1.320 USD); 01 chíp mệnh giá 50 USD và 12 chíp mệnh giá 10 USD (tổng cộng là 1.490 USD).

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số chíp (tương đương với số tiền USD) đánh bạc của Soh Tan S là 104 USD (gồm 68 USD trên người, 01 USD đang đặt cược và 35 USD sẽ thắng), Rim K là 1.635 USD (gồm 15 USD trên người, 45 USD đang đặt cược và 1.575 USD sẽ thắng), Chong Man K1 là 144 USD (gồm 04 USD

đang đặt cược và 140 USD sẽ thắng), Koh Kim H4 là 380 USD (gồm 20 USD trên người, 10 USD đang đặt cược và 350 USD sẽ thắng).

Số tiền dùng để đánh bạc của Soh Tan S là 104 USD x 23.500 đồng = 2.444.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Rim Kang H5 là 1.635 USD x 23.500 đồng = 38.422.500 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Chong Man K1 là 144 USD x 23.500 đồng = 3.384.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Koh Kim H4 là 380 USD x 23.500 đồng = 8.930.000 đồng.

4. Tại bàn NIU NIU số 01, có nhân viên chia bài (Dealer) tên Bùi Diệp U đang phục vụ các người chơi Luo Qingjie (Quốc tịch: Trung Quốc, ngồi ở vị trí người chơi số 1), Fan X (Quốc tịch: Trung Quốc, ngồi ở vị trí người chơi số 2) đánh bạc bằng hình thức chơi Niu Niu được thua bằng tiền. Qua kiểm tra, tổ công tác thu giữ như sau:

- Trên mặt bàn chơi Niu N1, tại vị trí ô người chơi số 1 có 03 chip mệnh giá 10 USD của Luo Qingjie đặt cược; vị trí ô người chơi số 3 có 04 chíp mệnh giá 10 USD do Fan Xiaoling đặt cược;

- Trong người Luo Qingjie có: 05 chíp mệnh giá 100 USD; 01 chíp mệnh giá 50 USD; 01 chíp mệnh giá 5 USD; 05 chíp mệnh giá 01 USD;

- Trong người Fan Xiaoling có: 10 chíp mệnh giá 100 USD và 02 chíp mệnh giá 10 USD.

- Trước mặt Bùi Diệp U có 02 khay chíp trên và dưới, cụ thể:

+ Trong khay chíp trên có: 05 chíp mệnh giá 10.000 USD; 10 chíp mệnh giá 5,000 USD; 45 chíp mệnh giá 1.000 USD; 43 chíp mệnh giá 500 USD; 31 chíp mệnh giá 100 USD; 42 chíp mệnh giá 50 USD; 87 chíp mệnh giá 10 USD; 38 chíp mệnh giá 5 USD; 23 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 172.783 USD);

+ Trong khay chíp dưới có: 05 chíp mệnh giá 10.000 USD; 10 chíp mệnh giá 5.000 USD; 20 chíp mệnh giá 1.000 USD; 20 chíp mệnh giá 500 USD; 40 chíp mệnh giá 100 USD; 40 chíp mệnh giá 50 USD; 20 chíp mệnh gia 5 USD; 20 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 136.120 USD).

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số chíp (tương đương với số tiền USD) đánh bạc bị thu giữ của Luo Qingjie là 590 USD (gồm 560 USD trên người và 30 USD đang đặt cược), Fan X là 1.060 USD (gồm 1.020 USD trên người và 40 USD đang đặt cược).

Số tiền dùng để đánh bạc của Luo Q là 590 USD x 23.500 đồng = 13.865.000 đồng.

Số tiền dùng để đánh bạc của Fan X là 1.060 USD x 23.500 đồng = 24.910.000 đồng.

5. Tại bàn Blackjack, có nhân viên chia bài (Dealer) tên Bùi Quốc P đang phục vụ người chơi Choe Yunseok (Quốc tịch Hàn Quốc) đánh bạc bằng hình thức chơi Blackjack thắng thua bằng tiền. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ như sau:

- Trong người Choe Yunseok có: 12 chíp mệnh giá 100 USD, 02 chíp mệnh giá 50 USD, 17 chíp mệnh giá 10 USD, 01 chíp mệnh giá 05 USD, 03 chịp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 1,478 USD);

- Trước mặt Bùi Quốc P có 01 khay chíp bên trong đựng: 07 chíp mệnh giá 1.000 USD, 10 chíp mệnh giá 500 USD, 79 chíp mệnh giá 100 USD, 70 chíp mệnh giá 50 USD, 170 chíp mệnh giá 10 USD, 19 chíp mệnh giá 5 USD, 05 chíp mệnh giá 01 USD (tổng cộng là 25.200 USD).

- Trong hộp tiền tip có: 01 chíp mệnh giá 10 USD.

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số chíp (tương đương với số tiền USD) đánh bạc bị thu giữ của C6 là 1.478 USD.

Số tiền dùng để đánh bạc của Choe Y là 1.478 USD x 23.500 đồng = 34.733.000 đồng.

6. Tại khu vực lễ tân có 04 nhân viên gồm: Nguyễn Ngọc B3, Nguyễn Thị Yến N2, Nguyễn Hoài Phương L3, Trần Thị Mỹ D2.

7. Tại khu vực thu ngân có 03 nhân viên: Lê Hồng T4, Liêu Trúc L4, Hồ Thị Hà T5.

8. Nhân viên tại các khu vực khác trong Gameclub Lucky:

- Lê Xuân H6 và Tô Văn S1 là nhân viên pha chế;

- Phan Thị Thu H7, Lý Thục Bích Q1, Phạm Lê Xuân T6, Vòng Sỹ V1 và Phạm Thị Tố U1, là nhân viên phục vụ;

- Thoong Tầu T7 và Giang Thị L5, là nhân viên phiên dịch;

- Trần Tuấn K2 là nhân viên bảo vệ;

- Nguyễn Hoài T8 và Đặng Cường T9, là nhân viên giám sát bản;

- Trương Thúy V2, Hoàng Thị Kim T10 và Nguyễn Thị Ngọc L6 là nhân viên làm việc tại phòng Cardroom (xào bài).

9. Quá trình kiểm tra, tổ công tác còn phát hiện, thu giữ: Tại quầy thu ngân số tiền 109.645 USD, 412.571.000 đồng; tại phòng làm việc của Shin Jae H8 số tiền 399.691 USD, 15.000 đô la Hồ N, 10.000 Won Hàn Quốc, 269.700.000 đồng và nhiều đồ vật, tài liệu, phương tiện sử dụng để phục vụ việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc ở các khu vực khác của Gameblub L7.

10. Ngoài ra, tại thời điểm kiểm tra, trong G3 còn có 25 nhân viên làm việc tại các bộ phận khác nhau, gồm: Lê Như N3, Trần Thị Mỹ G, Hoàng Văn H9, Thái Gia B4, Đàm Quang Hồng L8, Hồ Ngọc Henh N4, Võ Văn T11, Lê Tấn T12, Phạm Hoài V3, Huỳnh Đại L9, Hồ Chí C3, Dương Minh T13, Võ Văn V4, Nguyễn Minh T14, Huỳnh Nguyễn Hồng N5, Võ Trọng N6, Vi Quý Đ, Nguyễn Thị Phi H10, Vũ Thiện Trí T15, Nguyễn Minh H11, Đỗ Thị Mỹ N7, Đặng Ngọc Minh T16, Nguyễn Thị Phương N8, Bùi Thị N9, Ưng Quốc P1.

Quá trình điều xác định:

Từ năm 2019, Jo W mở Công ty V6 có trụ sở tại thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Jo W thuê Shin Jae H8 làm nhân viên. Đến tháng 8/2022, Jo W mở chi nhánh Công ty V6 tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa có địa điểm kinh doanh tại khách sạn S4, số A T, phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa và điều động Shin Jae H8 từ Bắc Ninh vào thành phố N, tỉnh Khánh Hòa làm Giám đốc chi nhánh. Trong thời gian này, do biết được tại khách sạn S4 từng mở sòng bạc, nên Jo W đã thuê lại một phần mặt bằng khu vực tầng 1 khách sạn Sunrise để tự tổ chức cho người nước ngoài đánh bạc. Jo Wansu đã liên hệ với một người Trung Quốc (không rõ lai lịch) mua 5 bàn Baccarat, 01 bàn B, các thiết bị, máy móc khác và cho lắp đặt tại tầng 1 khách sạn S4 để phục vụ việc tổ chức đánh bạc. Đồng thời, Jo W giao cho Shin Jae H8 chịu toàn bộ trách nhiệm về việc tuyển nhân viên, quản lý tài chính, điều hành hoạt động của Gaming Club S2. Sau đó, Shin Jae H8 đã thuê Thoong T17 Váy làm quản lý hoạt động, Nguyễn Lê Bảo N10 làm quản lý nhân sự và cùng nhau tuyển nhân viên cho các bộ phận lễ tân, thu ngân, chăm sóc khách hàng, nhân vien chia bài và giảm sát bàn, nhân viên xáo bài, tạp vụ, bảo vệ, quầy bar phục vụ đồ ăn, nước uống. Đến khoảng tháng 11/2022, Gaming Club

S2 bắt đầu hoạt động tổ chức cho người nước ngoài đánh bạc bằng hình thức chơi bài Beccarat, B5 với nhân viên Gaming Club S2.

Trong thời gian này, Jo W quen biết và góp vốn với bà Lê Thị L10 (là G1 đôc Công ty TNHH T20) mở dịch vụ Spa tại khách sạn S4. Thông qua Lê Thị L10, Jo W quen biết Ngô Văn C4 (Giám đốc Công ty Cổ phần Đ2 - là chồng của Lê Thị L10) đang kinh doanh Gameclub Lucky tại tầng hầm B1-B2 khách sạn S4. Sau đó, C4 và Jo W đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau góp vốn hoạt động tổ chức cho người nước ngoài đánh bạc tại G tại tầng hầm B1-B2 khách sạn S4. Đến tháng 01/2023, Jo W và C4 ký kết "Biên bản về việc quản lý, điều hành và thanh toán các khoản chi phí có liên quan đến Egaming Clib (trò chơi điện tử có thưởng) tại tầng hầm B1 - B2 khách sạn S4 đề ngày 11/01/2023". Theo đó, C4 trực tiếp quản lý, tổ chức đánh bạc tại phòng Vip 2 và 2 bàn Baccarat ở sảnh tầng B1 trước phòng VIP 2; còn Jo Wansu quản lý, sử dụng, tổ chức đánh bạc tại các khu vực còn lại. Lợi nhuận từ việc tổ chức đánh bạc tại tầng hầm B1-B2 khách sạn S4 sẽ được chia từ ngày 10/02/2023, trong đó 20% tổng doanh thu hàng tháng sẽ chia đều cho J và C4, 80% còn lại dùng để thanh toán các khoản chi phí phục vụ cho Egaming C5 hoạt động. Đồng thời, Jo W phải chuyển số tiền cọc 300.000 USD cho C4. Lúc này, Jo W đã đưa trước 50.000 USD và C4 đã ký nhận trực tiếp vào Biên bản thống nhất đề ngày 11/01/2023 nêu trên. Sau đó, Jo W đã chỉ đạo Shin Jae H8 đưa số tiền 250.000 USD còn lại cho C4.

Đến đầu tháng 02/2023, Jo W, Shin Jae H8, V5, N10 đã đến tầng hầm B1-B2 khách sạn S4 tiếp tục khảo sát cơ sở vật chất. Đồng thời, Jo W chỉ đạo Shin Jae H8 mua, lắp đặt các bàn đánh bạc loại Baccarat, R, N, B5, các thiết bị, máy móc khác và thuê nhân viên phục vụ việc tổ chức đánh bạc tại tầng hầm B2 khách sạn S4. Sau đó, Shin Jae H8 cùng V5, N10 tiến hành tuyển nhân viên, mua sắm, lắp đặt trang thiết bị phục vụ việc tổ chức đánh bạc tại tầng hầm B1-B2 khách sạn S4 tương tự như Gameclub Sunrise.

Khoảng đầu tháng 3/2023, C4 và Jo W tiếp tục thỏa thuận và ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HĐHTKD/2023 cùng kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng tại tầng B1 -B2 khách sạn S4, nhưng trên thực tế là hoạt động tổ chức cho người nước ngoài đánh bạc thắng thua bằng tiền với nhân viên, còn các máy trò chơi điện tử có thưởng đều không hoạt động. Lúc này, C4 và Jo W thống nhất định giá toàn bộ tài sản tại Gameclub L cùng với quyền thuê mặt bằng, quyền quản lý điều hành hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng tại tầng B1-B2 khách sạn S4 la 90.000.000.000 đồng. Trong đó, C4 và Jo W góp vốn mỗi bên 1.000.000 USD. Đối với số tiền này, Jo W đã góp được 03 lần, với tổng số tiền khoảng 500.000 USD, cùng với hình thức là J chuyển tiền cho Shin Jae H8, để

Shin Jae H8 mang đưa cho C4. Về doanh thu, C4 và Jo W thống nhất chia lợi nhuận tương tự như Biên bản đã ký kết vào ngày 11/01/2023. Đồng thời, Jo W đã chỉ đạo Shin Jae H8 đưa số tiền 2.108.000.000 đồng cho Công ty Đ2 để trả tiền thuê mặt bằng tháng 3/2023 và tháng 4/2023 (có phiếu thu kèm theo). Ngoài ra, trong tháng 02/2023 và tháng 3/2023, C4 03 lần nói Jo W chi tiền để ngoại giao với các Cơ quan chức năng tỉnh Khánh Hòa với tổng số tiền là 120.000 USD (lần lượt là 20.000 USD, 40.000 USD và 60.000 USD), Jo W đã chỉ đạo Shin Jae H8 giao tiền cho C4.

Ngày 09/3/2023, Gameclub L chính thức đi vào hoạt động và đón khách đến chơi đánh bạc. Mỗi ngày, nhân viên chia bài (thường gọi Dealer) của G3 chia làm 03 ca (mỗi ca 8 tiếng), gồm: Ca sáng (từ 07 giờ đến 15 giờ), ca chiều (từ 15 giờ đến 23 giờ), ca đêm (từ 23 giờ đến 07 sáng ngày hôm sau). Mỗi ca làm việc sẽ có trưởng ca phân công nhân viên chia bài phụ trách từng bàn đánh bạc cụ thể và luân phiên nhau đánh bạc với khách (cứ làm 1 giờ sẽ được nghỉ 20 phút và đổi sang bàn khác). Khi vào bàn đánh bạc, nhân viên chia bài sẽ sử dụng chíp đã được bố trí sẵn trong khay đựng chíp để đánh bạc với khách. Đến khi đổi ca, nhân viên chia bài rời khỏi bàn đánh bạc, để lại toàn bộ chíp trong khay cho nhân viên chia bài ca sau sử dụng để tiếp tục đánh bạc với khách. Đối với ca đêm, trước khi bàn giao ca, nhân viên giám sát sẽ tính tổng số chíp còn lại tại mỗi bàn đánh bạc và đối chiếu với số chíp xuất - nhập của quầy thu ngân. Sau đó, bố trí lại khay chíp ở các bàn chơi đánh bạc với số lượng tương ứng khoảng từ 306.360 USD, riêng bàn Roulette là 25.000 USD.

Đối với khách khi vào Gameclub L chơi đánh bạc, khách sẽ đến quầy lễ tân tại cửa ra vào đưa hộ chiếu cho nhân viên lễ tân kiểm tra và xuất mã khách hàng. Sau đó, khách đến quầy thu ngân đổi tiền (sử dụng ngoại tệ để quy đổi là đô la Mỹ) thành chíp với các mệnh giá tượng ứng với số ghi trên chíp (từ 01 USD đến 10.000 USD) hoặc chíp không ghi số (sẽ có mệnh giá 01 USD). Nếu khách dùng tiền Việt Nam đồng, nhân viên thu ngân sẽ quy đổi thành tiền USD theo tỷ giá chuyển đổi ngoại tệ do Shin Jae H8 cung cấp vào mỗi ngày (01 USD tương đương từ 23.000 VNĐ đến 23.500 đồng), rồi đưa số chíp tương ứng cho khách.

Sau đó, khách cầm chíp đến các bàn B6, Niu N1, R, B5 trực tiếp chơi đánh bạc, thắng thua với nhân viên chia bài của Gameclub L. Trong quá trình chơi đánh bạc, khách có thể cho tiền nhân viên chia bài bằng cách bỏ chíp vào hộp tiền típ. Tiền típ ở các bàn sẽ được cộng lại và chia đều cho toàn bộ nhân viên chia bài vào cuối tháng. Khi chơi đánh bạc xong, khách sẽ cầm số chíp còn lại của mình đến quầy thu ngân để đổi thành tiền mặt.

Sau khi G3 khách sạn S4 hoạt động, Jo W chỉ đạo Shin Jae H8 dừng mọi hoạt động tại G và thông báo cho nhân viên biết, nếu ai muốn làm tiếp thì chuyển sang G3. Đồng thời, Jo W, Shin Jae H8, Thoong T đã chuyển các bàn đánh bạc và một số nhân viên từ G4 sang GameClub L tiếp tục hoạt động tổ chức đánh bạc.

Với cách thức như trên, ngày 15/4/2023, Shin Jae H8 cùng Thoong Tầu V5 và nhân viên tiếp tục hoạt động tổ chức cho khách người nước ngoài đánh bạc tại G, với tỷ lệ quy đổi 01 USD = 23.500 VNĐ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Shin Jae H8 về lại chỗ ở tại P Căn hộ H. Đến hồi 21 giờ 10 phút cùng ngày, Thoong Tầu V5 cùng nhân viên bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc như trên.

Theo tài liệu, F máy tính ghi nhận tại bộ phận thu ngân và phòng làm việc của bị can Shin Jae H8, xác định số tiền thu lợi bất chính trong hoạt động đánh bạc tại Gameclub L tầng hầm S3, cụ thể như sau:

Số tiền thu lợi bất chính của tháng 3/2023 (tính từ ngày 07/3/2023) là: 1.613.665 USD;

Số tiền thu lợi bất chính của tháng 4/2023 là: 40.000 nhân dân tệ, 530.810USD và 1.954.529.000 đồng;

Số tiền thu lợi bất chính của ngày 15/4/2023 là: 49.814 USD và 35.100.000 đồng;

Như vậy, số tiền thu lợi bất chính từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/4/2023 là: 40.000 nhân dân tệ, 1.954.529.000 đồng và 2.144.475 USD.

Số tiền T18 (tiền thưởng cho người phục vụ việc đánh bạc) thu được từ hoạt động tổ chức đánh bạc tại Gameclub L tầng hầm khách sạn S4 từ ngày 07/3/2024 đến ngày 15/4/2023: Theo tài liệu trích xuất dữ liệu trong máy tính tại bộ phận thu ngân, máy tính do Nguyên Lê Bảo N11 sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K, xác định: Số tiền Tip tháng 3/2023: Là 2.712.000 đồng, 20.000 Won Hàn Quốc, 1.534 USD đã được chia cho các nhân viên; Số tiền Tip tháng 4/2023 là: 1.649.000 đồng, 5.543 USD; Số tiền Tip (được quy đổi từ chíp ra) thu được tại các bàn đánh bạc thời điểm Công an bắt quả tang vào ngày 15/4/2023: 90 USD.

Đối với số tiền thu được từ hoạt động đánh bạc tại Gameclub L tầng hầm Sheraton thì Shin Jae H8 chịu mọi trách nhiệm trong việc điều hành, quản lý mọi hoạt động và tiền bạc thu được từ hoạt động tổ chức đánh bạc. Số tiền thu được từ hoạt động đánh bạc được Jo W, Shin Jae H8 dùng để duy trì hoạt động của sòng bạc, chia lợi nhuận và tiếp tục đầu tư trong hoạt động đánh bạc tại đây.

Số tiền thu được từ hoạt động đánh bạc trong thời gian từ ngày 07/3/2023 đến ngày 31/3/2023 là 1.613.665 USD. Theo thỏa thuận giữa Jo W và C4 thì sau khi trừ hết các chi phí, mỗi người được hưởng số tiền 161.367 USD. Trong số tiền 161.367 USD mà C4 được chia, do trước đó bà L10 đã mượn của Jo W số tiền 30.000 USD nên Jo W đã trừ số tiền này vào số tiền mà C4 được hưởng nghĩa là còn lại 131.367 USD. Trong đó, Jo W đã đưa cho C4 số tiền là 30.000 USD, còn lại 101.367 USD Chuyên chưa nhận.

Số tiền thu lợi bất chính của tháng 4/2023 là: 40.000 nhân dân tệ, 530.810 USD và 1.954.529.000 đồng chưa được chia vì ngày 15/4/2023 đã bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Kết luận giám định số 201/2023/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh K kết luận:

"1. Các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH HOÀNG NAM" trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ ký mang tên Ngô Văn C4 dưới mục "ĐẠI DIỆN BÊN A" và "Ký nhận" trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, dưới mục "ĐẠI DIỆN BÊN A" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 do với chữ ký mang tên Ngô Văn C4 trên các mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M5 là do cùng một người ký ra.

Ngày 19/12/2023, Ngân hàng N13 chi nhánh tỉnh K đã có công văn số 1271/KHH-THNSK SNB xác định: Tỷ giá quy đổi từ tiền USD sang tiền Việt Nam đồng tại Ngân hàng N13 trong ngày 15/4/2023 là 01 USD = 23.588 đồng.

Ngày 03/4/2024, Ngân hàng N13 chi nhánh tỉnh K đã có công văn số 331/KHH-THNSK SNB xác định: Tỷ giá quy đổi từ tiền Nhân dân tệ sang tiền Việt Nam đồng tại Ngân hàng N13 từ ngày 13/4/2023 đến ngày 19/4/2023 là 01 CNY = 3.427,91 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11/02/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C4 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Liêu Trúc L4 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Hà T5 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s, n khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 19.800.077.000 đồng đối bị cáo Ngô Văn Chuyên D3 tổ chức đánh bạc và 750.000.000 đồng (30.000 USD) bị cáo thu lợi từ việc chia lợi nhuận, tổng cộng là 20.550.077.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với 12 bị cáo khác, quyết định biện pháp tư pháp khác, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/02/2025, bị cáo Lê Thị Bích V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo;

Ngày 17/02/2025, bị cáo Đào Thị L2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo;

Ngày 19/02/2025, các bị cáo Hồ Thị Hà T5, Trần Thị Mỹ D2, Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4 kháng cáo với cùng nội dung xin được hưởng án treo;

Ngày 27/2/2025, bị cáo Ngô Văn C4 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét lại phần biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Ngô Văn C4, Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn C4, Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt với các bị cáo;

Luật sư Nguyễn Mạnh H12 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10, thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh đối với bị cáo N10. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo N10 có các tình tiết giảm nhẹ mới như: ông bà ngoại bị cáo là người có công với cách mạng; cha mẹ bị cáo hiện đã già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 14, 17, 19 và 27/02/2025, các bị cáo Lê Thị Bích V, Đào Thị L2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; các bị cáo Hồ Thị Hà T5, Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4 và Trần Thị Mỹ D2 kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo Ngô Văn C4 kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm hình phạt và đề nghị xem xét lại phần biện pháp tư pháp về số tiền bị cáo thu lợi bất chính. Đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề:

[2.1]. Về tội danh:

Jo Wansu và Ngô Văn C4 cùng nhau thống nhất mở sòng bạc tại tầng hầm B1- B2 Khách sạn S4 từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/4/2023 để tổ chức việc đánh bạc trái phép cho người nước ngoài. Các bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10 là nhân viên tuyển dụng, người quản lý và giao nhiệm vụ cho các nhân viên khác thực hiện công việc hàng ngày; các bị cáo Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V là nhân viên lễ tân, thu ngân, giám sát bàn, chia bài phục vụ việc đánh bạc. Tổng số tiền thu lợi bất chính của sòng bạc kể từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/4/2023 được xác định là 52.659.953.400 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử và kết tội Ngô Văn C4, Liêu Trúc L4, Nguyễn Lê Bảo N10, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V về tội "Tổ chức đánh bạc" với tình tiết định khung "Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Đối với bị cáo Ngô Văn C4: bị cáo cùng Jo W góp vốn đứng ra tổ chức toàn bộ hoạt động của sòng bạc, chỉ đạo Shin Jae H8 điều hành nhân viên tổ chức cho người nước ngoài đánh bạc với các hình thức chơi Baccarat, R, N, B5 được thua bằng tiền. Bị cáo C4 cùng với Jo W là những người giữ vai trò chính trong vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước trong lĩnh vực vui chơi giải trí đối với hình thức trò chơi có thưởng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ hoạt động tổ chức đánh bạc là rất lớn 52.659.953.400 đồng. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10: bị cáo là nhân viên quản lý, chịu sự quản lý của Shin Jae H8, là người tuyển dụng, quản lý và giao nhiệm vụ cho các nhân viên thực hiện công việc hàng ngày tại sòng bạc; bị cáo tích cực giúp sức cho Jo W và Ngô Văn C4 trong việc xem xét địa điểm, trang bị máy móc để tổ chức đánh bạc. Do đó, hình phạt đối với bị cáo cũng phải tương xứng và nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V là nhân viên lễ tân, thu ngân, giám sát bàn, chia bài phục vụ việc đánh bạc. Các bị cáo được nhận lương hàng tháng theo thỏa thuận với chủ sòng bạc thông qua Thoong Tầu V5. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng với vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính hệ thống, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an tại địa phương. Do đó cần xử phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được sự răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V là những người làm công ăn lương, phục vụ trong sòng bạc với nhiệm vụ là nhân viên lễ tân, thu ngân, chia bài, giám sát bàn. Các bị cáo tuy phạm tội nghiêm trọng nhưng phạm tội lần đầu, có vị trí, vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án có đồng phạm nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, bị cáo Đào Thị L2 có thai nên được áp dụng điển n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết của vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ngô Văn C4 05 năm 06 tháng tù; Nguyễn Lê Bảo N10 03 năm tù; các bị cáo Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Lê Thị Bích V cùng mức án 01 năm 06 tháng tù; Đào Thị L2 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Đào Thị L2 cung cấp thêm các tài liệu thể hiện bị cáo mang thai, giấy khen trong việc tham gia các hoạt động phong trào, hoạt động vì cộng đồng, gia đình có công với N12; các bị cáo Hồ Thị Hà T5, Nguyễn Lê Bảo N10 cung cấp tài liệu thể hiện gia đình có công với N12, bị cáo N10 là lao động chính trong gia đình; bị cáo Liêu Trúc L4 có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn. Mặc dù các tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng chỉ xem xét có mức độ, không đáng kể so với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện; riêng bị cáo L2 đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết người phạm tội là phụ nữ có thai khi lượng hình phạt; hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, dư luận xấu trong xã hội nên không đủ điều kiện hưởng án treo

theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V.

Đối với bị cáo Ngô Văn C4: bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo nộp số tiền 100.000.000đ thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước và nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm; cha mẹ ruột bị cáo là ông Lê Tiến T19 và bà Nguyễn Thị D4 là những người có công với N12 trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo C4 để chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.3]. Đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Văn C4 về phần biện pháp tư pháp:

Bị cáo cho rằng số tiền bị cáo hưởng lợi chỉ 30.000 USD nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 20.550.077.000 đồng là không đúng. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Jo W khai nhận trong tổng số tiền thu lợi 52.659.953.400 đồng, các bị cáo khai đã chi cho môi giới 80% số tiền trên nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh, sau khi trừ tiền môi giới thì mỗi người được hưởng 161.367 USD, Jo W đã đưa cho C4 số tiền là 30.000 USD và 30.000 USD trừ nợ của bà L10 (vợ C4) vay trước đó, còn lại 101.367 USD Chuyên chưa nhận. Tuy nhiên, thấy rằng đây chỉ là lời khai từ phía bị cáo, theo thỏa thuận giữa bị cáo C4 và Jo W thì các bị cáo chia đôi số tiền lợi nhuận sau khi trừ đi các chi phí nhưng các chi phí môi giới chi cho ai? chi bao nhiêu tiền các bị cáo không chứng minh được nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc các bị cáo mỗi người phải nộp lại 1/2 trong tổng số tiền 52.659.953.400 đồng, sau khi trừ đi tiền mặt thu giữ tại hiện trường 12.696.652.000 đồng, tiền tip 173.145.500 đồng và tiền trả lương cho nhân viên (đã nộp lại) là 190.000.000 đồng thì số tiền mỗi bị cáo phải nộp để tịch thu sung quỹ Nhà nước là: 39.600.155.900 đồng/2 = 19.800.077.000 đồng, cộng với 30.000 USD (tương đương 750.000.000 đồng) là 20.550.077.000 đồng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn C4 về nội dung này. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn C4 đã nộp số tiền 100.000.000đ, số tiền này sẽ được khấu trừ trong quá trình thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định; bị cáo Ngô Văn C4 không phải chịu.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn C4. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần hình phạt đối với bị cáo.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C4 05 (năm) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần hình phạt đối với các bị cáo.

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Liêu Trúc L4 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị Hà T5 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 322; các điểm i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn C4 về biện pháp tư pháp. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần biện pháp tư pháp đối với bị cáo Ngô Văn C4.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 19.800.077.000 đồng đối bị cáo Ngô Văn Chuyên D3 tổ chức đánh bạc và 750.000.000 đồng (30.000 USD) bị cáo thu lợi từ việc chia lợi nhuận, tổng cộng là 20.550.077.000 (hai mươi tỷ, năm trăm năm mươi triệu, không trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Lê Bảo N10, Liêu Trúc L4, Trần Thị Mỹ D2, Hồ Thị Hà T5, Đào Thị L2, Lê Thị Bích V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao – Vụ GĐKT I;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT; Phòng HSNV; Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Đức Kiên